

TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGÔ GIA TỰ
TỔ NGỮ VĂN

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 10
NĂM HỌC 2026 – 2027, Thời gian làm bài: 90 phút

I. MỤC ĐÍCH RA ĐỀ KIỂM TRA

1. Mục đích: Kiểm tra, đánh giá năng lực tiếp thu kiến thức của học sinh qua ba mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, trong đó chú trọng kiểm tra, đánh giá năng lực đọc – hiểu và tạo lập văn bản của học sinh.

2. Kiến thức: Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức kĩ năng trong chương trình Ngữ văn của học sinh qua các bài đã học trong 7 tuần của học kì I; Vận dụng được những kiến thức để trả lời những câu hỏi và tạo lập văn bản theo yêu cầu.

3. Kỹ năng:

- Kỹ năng đọc hiểu văn bản.
- Kỹ năng thu thập, lựa chọn và xử lí thông tin liên quan đến văn bản.
- Kỹ năng trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về ý nghĩa của văn bản.
- Vận dụng được kĩ năng phân tích đề, lập dàn ý, viết bài văn NLXH hoàn chỉnh.

4. Thái độ: Chủ động, tích cực trong việc lựa chọn hướng giải quyết vấn đề một cách hợp lý.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA: Hình thức kiểm tra: Tự luận.

III. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						
I	Năng lực đọc	Văn bản đọc hiểu (Thơ – Giai đoạn 1930 - 1945)	5	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng
				Số câu	Tỷ lệ	Số câu	Tỷ lệ	Số câu	Tỷ lệ	40%
				2	10%	2	20%	1	10%	
II	Năng lực viết	Nghị luận xã hội (Viết đoạn văn bản nghị luận về	1	5%		5%		10%		20%

		một vấn đề xã hội)					
		Nghị luận văn học (Viết bài văn về một khía cạnh của vấn đề nghị luận văn học)	1	7,5%	10%	22,5%	40%
Tỷ lệ				22,5%	35%	42,5%	100%
Tổng			7	100%			

IV. BẢNG ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tỉ lệ %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	
1	1. Đọc hiểu	Văn bản thơ hiện đại 1930 - 1945	Nhận biết: - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết được cấu tứ, vần, nhịp, những dấu hiệu thể loại của bài thơ. - Nhận biết được yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ. - Nhận biết được những biểu hiện của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ. - Nhận biết đặc điểm của ngôn từ nghệ thuật trong thơ. Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được ý nghĩa giá trị thẩm mĩ của ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ. - Phân tích, lí giải được vai trò của yếu tố tượng trưng trong bài thơ (nếu có). - Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ. - Lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ.	2 câu	2 câu	1 câu	40%

			- Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của bài thơ. - Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong bài thơ. Vận dụng: - Nêu được ý nghĩa hay tác động của bài thơ đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân về những vấn đề văn học hoặc cuộc sống. - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ bài thơ. - Đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ. - Đánh giá được ý nghĩa, tác dụng của yếu tố tương trưng (nếu có) trong bài thơ. Vận dụng cao: - So sánh được hai văn bản thơ cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau. - Mở rộng liên tưởng về vấn đề đặt ra trong bài thơ để hiểu sâu hơn bài thơ.				
2	Viết	2.1. Viết đoạn văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội.	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của đoạn văn nghị luận. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Giới thiệu được vấn đề xã hội và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong đoạn văn. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một đoạn văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận. - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.	1*	1*	1*	20%

		- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm; vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho đoạn văn... - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong đoạn viết về vấn đề xã hội.				
	2.2 Viết bài văn bàn về một khía cạnh của vấn đề văn học	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Giới thiệu được vấn đề văn học và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề văn học. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một bài văn nghị luận. Thông hiểu: - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận. - Triển khai vấn đề nghị luận phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của bài văn. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa của vấn đề. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.	1*	1*	1*	40%

			- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm; vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài văn... - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài văn...				
Tỉ lệ %				22,5%	35%	42,5%	100%
Tỉ lệ chung				100%			

Ea Kar, ngày 28 tháng 9 năm 2026

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN



Th.S. Nguyễn Thanh Du

Ea Kar, ngày tháng năm 2026

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU